

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:109/2017/HS-ST
Ngày 10-8 -2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Ngọc Thu

2. Ông Võ Văn Lực

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Quyên, Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2017/TLST - HS ngày 16 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh T (tên gọi khác Huỳnh Minh T do bị cáo tự khai), sinh năm 1996; Nơi cư trú: khu phố H, phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; số CMND: không có; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1972 và bà Phan Thị Thủy L, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2017; chuyển tạm giam ngày 19/4/2017. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Văn N; đại chỉ: ấp B, xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 10/4/2017 Huỳnh Minh T được bạn tên H cho 02 bạch ma túy để sử dụng. Khoảng 13 giờ ngày 12/4/2017, Huỳnh Minh T đi xe ôm về đến nhà thì Nguyễn Minh D ngụ tại xã B, thành phố Tây Ninh gọi điện thoại và nhắn tin cho T để mua 01 bạch ma túy giá 400.000 đồng; T đồng ý hẹn D đến khu vực gần nhà T để bán; D cùng bạn là Nguyễn Văn N đến nhà trọ TA thuộc khu phố M, phường N, thành phố Tây Ninh để sử dụng. Khoảng 15 giờ ngày 10/4/2017, do

lượng ma túy mua lần đầu ít không đủ sử dụng nên D và N tiếp tục nhắn tin cho T mua 01 bịch ma túy giá 400.000 đồng; T đi xe ôm đến nhà trọ TA để giao ma túy nhưng khi đến nhà trọ, T chưa kịp bán ma túy cho D thì nhìn thấy Công an nên Tân bỏ chạy và ném 01 hộp bằng kim loại bên trong có 01 bịch nylon chứa chất ma túy trên đường đi phía trong của nhà trọ; qua giám định có trọng lượng 0,0682 gam. Quá trình điều tra không đủ cơ sở chứng minh T bán ma túy cho D lần này và không đủ định lượng xem xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác nhận vật chứng bị thu giữ như nội dung của bản Cáo trạng.

Kết luận giám định số 60/MT-2017 ngày 14/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine trọng lượng mẫu 0,0682 gam. Tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine trọng lượng mẫu 0,1581 gam.

Bản Cáo trạng số 61/QĐ-KSĐT ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Huỳnh Minh Tấn (Huỳnh Minh Tới) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Huỳnh Minh T (Huỳnh Minh T) từ 02 năm đến 03 năm tù.

Phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng và tiền thu lợi bất chính: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do Kiểm sát viên đề nghị.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Vào lúc 13 giờ ngày 12/4/2017 bị cáo có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Minh D với giá 400.000 đồng để sử dụng; đến 15 giờ cùng ngày bị cáo tiếp tục đến nhà trọ TA để bán ma túy cho D với giá 400.000

đồng nhưng chưa thực hiện xong hành vi bán ma túy cho D thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định đã xác định 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn trong suốt thu giữ của D gửi đến giám định (ký hiệu M2) là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine trọng lượng 0,1581 gam. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời gây mất trật tự trị an chung tại địa phương; việc sử dụng ma túy và mua bán ma túy là tệ nạn xã hội, dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác phát sinh cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ

+ Hai (2) gói niêm phong số 60/1 và 60/2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh; 01 chai nhựa trên nắp có khoét 2 lỗ, 1 lỗ cắm ống hút và 01 lỗ cắm đầu thủy tinh; 01 hộp bằng kim loại bên trong có 01 cái kéo bằng kim loại cần tiêu hủy.

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 920.000 đồng phải tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Ghi nhận Nguyễn Minh D đã nhận 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T (Huỳnh Minh T) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T (Huỳnh Minh T) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy hai (2) gói niêm phong số 60/1 và 60/2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh; 01 chai nhựa trên nắp có khoét 2 lỗ, 01 lỗ có cắm ống hút

và 01 lỗ cắm tẩu thủy tinh; 01 hộp bằng kim loại bên trong có 01 cái kéo bằng kim loại.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước một (01) điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 920.000 đồng (chín trăm hai chục ngàn đồng).

+ Ghi nhận ông Nguyễn Minh D đã nhận 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND TP.TN;
- Công an thành phố TN;
- Thi hành án TPTN; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Minh Châu

Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; Khoản 3, điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm bị cáo phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước và gây mất trật tự trị an tại địa phương và thỏa mãn dấu hiệu khách quan của tội “ Tổ chức đánh bạc” theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự;